PHÒ NG GD&ĐT BUÔN HỒ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆNAM**

**TRƯỜ NG MG VÀNH KHUYÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bình Tân*, ngày 10 tháng 11 năm 2021

# KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MẦM NON NĂM HỌC 2021 -2022

**KHỐI LÁ TRƯỜNG MẪU GIÁO VÀNH KHUYÊN**

Căn cứ Công văn số 343**/**PGDĐT-MN ngày 02/11/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2021-2022;

 Căn cứ Kế hoạch số **/**KH-MGVK ngày 06/11/2021 của Trường Mẫu giáo Vành Khuyên về phương hướng nhiệm vụ năm học 2021-2022;

 Căn cứ kế hoạch chuyên môn Trường Mẫu giáo Vành Khuyên năm học 2021-2022

Khối Lá Trường Mẫu giáo Vành Khuyên xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2021-2022 như sau:

# Phương hướng chung

Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em; tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid -19 diễn biến phức tạp tại địa phương; Hoàn thành nhiệm vụ kép, vừa tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19, bảo đảm an toàn trường học, vừa ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ em tại Khối Lá; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ em vào học lớp 1, phát triển giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nề nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Nâng cao chất lượng phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tham mưu nhà trường tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN tại các lớp trong khối; triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Bám sát các nội dung chuyên đề, chủ đề năm học 2021-2022 của bậc học mầm

non như “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”. Tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, văn hóa truyền thống, lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, ý thức trách nhiệm xã hội. Chú trọng công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học; giáo dục an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, tai nạn thương tích, đuối nước, dịch bệnh đối với học sinh.

# Các nhiệm vụ cụ thể

1. **Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp**

Phối hợp nhà trường thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp; phối hợp chặt chẽ với y tế trường học trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...) trong lớp, trong trường, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ (sau đây gọi là phụ huynh) đảm bảo an toàn trong thời gian trẻ ở nhà tránh dịch; làm tốt công tác y tế trường học theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường công tác quản lý giáo viên của khối Lá trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ giáo viên trong khối vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN.

Tăng cường các biện pháp quản lý, chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19; đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong phòng, chống dịch Covid-19; thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ- CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Đưa các nội dung Chuyên đề ‘‘Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ’’ vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ sở GDMN. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử theo quy định; thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động của trẻ tại cơ sở GDMN, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Thực hiện tốt các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận

kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của

pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích, biến đổi khi hậu vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; Triển khai Kế hoạch số 290/KH-PGDĐT ngày 07/9/2021 cuả phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” bậc học mầm non, năm học 2021

- 2022.

# Biện pháp thực hiện:

Phối hợp với nhà trường và các cấp các ngành thực hiện tốt các công tác phòng chống dịch trong thời gian trẻ nghỉ dịch và trẻ đến trường trở lại.

Chỉ đạo giáo viên trong khối thực hiện có hiệu quả kế hoạch Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” ban hành theo kế hoạch số 16/KH-SGDĐT ngày 30/3/2020.

Kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và giáo viên để khắc phục kịp thời.

Tham mưu y tế trường học tập huấn cho giáo viên về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thường xuyên kiểm tra nhắc nhở giáo viên phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông cho trẻ em trong nhà trường.

Xử lý nghiêm tình trạng để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Tổ chức các buổi tập huấn cho giáo viên về các công tác đảm bảo an toàn cho

trẻ.

Triển khai cụ thể nội dung và thực hiện tốt chương trình “Tôi yêu Việt Nam”

đến giáo viên trong khối để phối hợp cùng thực hiện.

# Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

Triển khai chỉ đạo các các giáo viên trong khối thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, văn bản hướng dẫn, chính sách về GDMN. Các văn bản theo Luật giáo dục năm 2019 đáp ứng yêu cầu đồi mới công tác quản lý giáo dục mầm non. Phối hợp nhà trường tham mưu Phòng giáo dục đào tạo triển khai kịp thời các chính sách của địa phương về phát triển GDMN theo quy định tại Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non (Nghị định 105/NĐ- CP). Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh; xây dựng chỉ tiêu phát triển về GDMN đáp ứng yêu cầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non.

# Biện pháp thực hiện:

Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường để thực hiện nâng cao chất lượng công tác quản lý;

Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, thực hiện hệ thống hồ sơ sổ sách theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức.

Công khai số lượng, chất lượng theo quy định.

Thực hiện đúng chương trình chăm sóc giáo dục, không làm thay cho cấp tiểu học (viết chữ).

Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn bằng cách học hỏi đồng nghiệp, để phát huy tính tích cực sáng tạo trong công tác bồi dưỡng nâng cao chuyên môn cho từng các nhân.

Triển khai các tiết dạy tốt, dạy mẫu để cùng nhau rút kinh nghiệm, tích cực sáng tạo hơn.

Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ của các đơn vị.

Tăng cường công tác kiểm tra hỗ trợ chuyên môn, kiểm tra thường xuyên và đột xuất, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm và kiên quyết xử lý các trường hợp không đảm bảo các điều kiện về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Thực hiện kiểm tra hàng tháng, kiểm tra hồ sơ sổ sách, chương trình hoạt động.

Tham gia đoàn kiểm tra nội bộ.

Hưởng ứng các hội thi, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả.

Tiếp tục tăng cường công tác đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá giáo dục mầm non theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non cần tránh chạy theo hình thức.

Chỉ đạo giáo viên thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định của Chương trình giáo dục mầm non.

# Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học cho nhà trường; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN. CSVC đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020.

Tham mưu chuyên môn, hiệu trưởng mua sắm các thiết bị dạy học như: Máy chiếu, máy tính, ti vi, tủ kệ,…Tham mưu mua sắm bổ sung các thiết bị, đồ dùng nằm trong Thông tư 02 đã hư hỏng và còn thiếu.

Triển khai giáo viên thực hiện công tác tự làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho công tác dạy học và vui chơi của lớp.

Phối hợp trong công tác xây dựng thư viện theo Luật Thư viện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị đặc biệt chú ý xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

Nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục thực hiện tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư số 19/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018.

# \*Biện pháp thực hiện:

Kiểm tra, rà soát các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi của các lớp theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDT ngày 23 /3/2015 để kịp thời tham mưu mua sắm.

Tổ chức các hội thi “làm đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo" dành cho giáo viên nhằm đẩy mạnh phòng trào tự làm đồ dùng, đồ chơi tại đơn vị; tạo được nguồn lực phong phú, đa dạng về đồ dùng dạy học và đồ chơi tự tạo, từng bước đáp ứng đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu cho GDMN theo quy định.**.** Các lớp tổ chức cho trẻ, phụ huynh cùng tham gia vào việc sử dụng các vật dụng phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ.

Tham gia Hội đồng tự đánh giá KĐCL và thu thập mã hóa minh chứng hằng năm theo quy định.

Tổ chức Hội thi “Làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo” nhằm đẩy mạnh phòng trào tự làm đồ dùng, đồ chơi tại đơn vị; tạo được nguồn lực phong phú, đa dạng về đồ dùng dạy học và đồ chơi tự tạo, từng bước đáp ứng đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu cho GDMN theo quy định.

Xây dựng thư viện theo Luật Thư viện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của cơ sở GDMN, đặc biệt chú ý xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến khó lường.

# Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

## Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em

Phối hợp nhà trường thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 về Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm ở các lớp.

Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong khối; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong cơ sở GDMN; công tác y tế trường học; tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

Chỉ đạo giáo viên, nhân viên trong nhà trường phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, nhân viên về tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong nhà trường; công tác y tế trường học; tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày.

# \* Biện pháp thực hiện:

Phối hợp với trạm Y tế Phường phòng chống một số bệnh thường gặp, tăng cường các giải pháp giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học xuống dưới 5% và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì. Xây dựng kế hoạch phục hồi suy dinh dưỡng sau mỗi quý cân, đo để có biện pháp khắc phục tình trạng suy dinh dưỡng. Xây dựng thực đơn phù hợp với độ tuổi, tăng dinh dưỡng hợp lý cho trẻ suy dinh dưỡng và giảm khẩu phần ăn đối với trẻ thừa cân

phù hợp.

Tuyên truyền phối hợp với gia đình để duy trì mức đóng góp tiền ăn, xây dựng chế độ dinh dưỡng, phòng chống các bệnh thường gặp.

Tham mưu khám sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm, cân đo theo dõi biểu đồ 3 lần/năm.

Lựa chọn các nội dung thiết thực, cốt lõi và tổ chức tốt các buổi tập huấn nâng cao kiến thức về hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường.

## Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

* + 1. *Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp*

Nhà trường tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại Chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện và bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19; định hướng việc chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một; phối hợp chặt chẽ với phụ huynh thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà trong thời gian chưa đến trường để tránh dịch và khi đến trường trở lại

* + - 1. Trong thời gian trẻ em chưa đến trường để phòng chống dịch Covid-19

Nhà trường thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của các cấp, phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; phân công giáo viên phụ trách nhóm, lớp nắm bắt cụ thể về tình hình sức khỏe của trẻ em trong thời gian trẻ em chuẩn bị tới trường, lớp.

Nhà trường duy trì hoạt động kết nối với gia đình, trẻ bằng kênh liên lạc phù hợp như hình thành các nhóm facebook, zalo, messenger, viber, youtube,... giữa giáo viên và các phụ huynh để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà. giáo viên lựa chọn và hướng dẫn phụ huynh tổ chức những hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà để hướng tới đạt được mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN; các nội dung, hình thức hoạt động cho trẻ em cần đảm bảo an toàn và đáp ứng yêu cầu về giáo dục.

Xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, các công cụ hỗ trợ (Phần mềm tương tác, tài liệu trực tuyến, ngân hàng video,…) phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Giới thiệu các nguồn, kênh thông tin, tài liệu để hỗ trợ phụ huynh thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: giáo viên lựa chọn những nội dung cốt lõi, cần thiết, hướng dẫn phụ huynh tổ chức giáo dục trẻ em ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một.

* + - 1. Khi trẻ em đến trường trở lại

Nhà trường điều chỉnh kế hoạch năm học và tổ chức thực hiện chương trình theo các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với thời gian còn

lại của năm học, hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN

Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại tài liệu Hướng dẫn giáo viên mầm non chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một, bộ phận chuyên môn nhà trường hướng dẫn giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, ưu tiên tổ chức các hoạt động giáo dục giúp trẻ em đạt những kết quả mong đợi để chuẩn bị sẵn sàng vào học lớp 1; đảm bảo trẻ em mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN khi kết thúc năm học.

Nhà trường tiếp tục phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, cộng đồng để chăm sóc, giáo dục trẻ em tốt nhất.

* + 1. *Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi*

Nhà trường tiến hành tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo đối với 100% CBQL, GVMN.

Tổ chức, thực hiện dịch vụ bán trú phù hợp với điều kiện của địa phương để bảo đảm chế độ sinh hoạt cho trẻ được quy định tại Chương trình GDMN và chế độ làm việc của giáo viên mầm non theo quy định.

Nhà trường chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, với khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Hướng dẫn, khuyến khích CBQL, GVMN khai thác, sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kĩ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

Nhà Trường thực hiện có hiệu quả, thiết thực việc đánh giá thực hiện chương trình theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm điều chỉnh, nâng cao chất lượng, phù hợp với điều kiện và bối cảnh. Trên cơ sở kết quả đánh giá việc thực hiện chương trình và kết quả thực hiện chuyên đề của giai đoạn trước, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" giai đoạn 2. Xây dựng thực hiện chuyên đề theo Kế hoạch số 12/KH-PGDĐT ngày 29/7/2021 của phòng Giáo dục và Đào tạo.

Triển khai giai đoạn 2 Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 -2020, định hướng đến năm 2025” theo Quyết định số 1764/QĐ-UBND, ngày 16/6/2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ Mầm non, học sinh Tiểu học vùng DTTS, giai đoạn 2016-2020, định hướng 2025 trên địa bàn thị xã Buôn Hồ; Triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất

lượng việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT- BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch hành động về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện quyền trẻ em.

Chỉ đạo thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

# \* Biện pháp thực hiện:

Lập kế hoạch chủ đề, xây dựng các chỉ số, lồng ghép các kỹ năng sống, kỹ năng vận động, lồng ghép các nội dung giới tính, tình yêu quê hương đất nước, con người và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh…. để chăm sóc trẻ phát triển toàn diện.

Trong giai đoạn trẻ chưa được đến trường: thực hiện làm các video hướng dẫn trẻ về các môn học, kỹ năng, hướng dẫn trẻ sẵn sàng vào lớp 1, …và các video được thực hiện theo trình tự chủ đề của năm học.

Giai đoạn trẻ được đến trường học trực tiếp: giáo viên căn cứ tình hình thực tế để lên kế hoạch thực hiện tiếp chương trình còn lại của năm học sao cho phù hợp. Và cũng tiếp tục thực hiện theo trình tự chủ đề còn lại của năm học.

* **Khối Lá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ đề chính** | **Thực hiện** | **Ghi chú** |
| 9-10/2021 | Trường mầm non | 3 Tuần |  |
| 10-11/2021 | Bản thân | 4 Tuần |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 11/2021 | Tuần lễ sức khỏe | 1 Tuần | CĐN phát sinh |
| 11/2021 | Ngày hội của cô giáo | 1 Tuần | CĐN phát sinh |
| 11-12/2021 | Gia Đình | 3 Tuần |  |
| 12/2021 | Nghề Nghiệp | 3 Tuần |  |
| 1/2022 | Phương tiện và luật lệ giao thông. | 3 Tuần |  |
| 2/2022 | Thế giới thực vật, tết và mùa xuân | 4 Tuần | 2 chủ đề kết hợp |
| 3/2022 | Ngày vui 8/3 | 1 Tuần | CĐN phát sinh |
| 3-4/2022 | Thế giới động vật | 4 Tuần |  |
| 4/2022 | Nước và các hiện tượng nhiên | 3 Tuần |  |
| 5/2022 | Quê hương đất nước Bác Hồ | 3 Tuần |  |
| 5-6/2022 | Trường tiểu học | 2 tuần |  |
|  | **Tổng cộng** | **35 tuần** |  |

1. **Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN**

Nhà trường đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, chăm sóc, giáo dục trẻ theo các văn bản của cấp trên.

Xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai kế hoạch giáo dục (KHGD) theo Chương trình GDMN. Nhà trường chủ động xây dựng và triển khai thí điểm mô hình ứng dụng CNTT, công nghệ số trong các hoạt động để nhân rộng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học bằng nhiều hình thức; thông qua website của trường, zalo, facebook, youtube,… Khuyến khích dạy trẻ bằng việc ứng dụng giáo án điện tử.

Đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD. Tiếp tục duy trì, thực hiện linh hoạt các phần mềm, hoàn thiện cập nhật dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, cập nhật đánh giá phần mềm kiểm định chất lượng, cập nhật phần mềm Vui học mầm non, Website nhà trường, OMS, phần mềm Nutrikis để phục vụ cho công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

Tăng cường ứng dụng các phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên, nhân viên phù hợp với bối cảnh, tình hình dịch bệnh.

# \*Biện pháp thực hiện

Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên được tham gia tập huấn các phần mềm điện tử cấp trên triển khai theo kế hoạch. Mở các đợt tập huấn về cách thức soạn bài giáo án điện tử.. Động viên khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia lớp học bồi dưỡng tin học, ứng dụng công nghệ thông tin để đáp ứng với nhu cầu hiện nay.

Triển khai lớp mẫu giáo 5 tuổi tiếp cận với ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo 1 lớp trên 1 máy vi tính có phần mềm vui học đối với trẻ 5 tuổi.

# Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển GDMN đến giáo viên, nhân viên trong tổ chuyên môn.

Chủ động trong công tác truyền thông. Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

Tăng cường phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng: xây dựng video hướng dẫn cha mẹ trẻ, nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ trong thời kỳ trẻ phải nghỉ tại gia đình (phòng chống dịch bệnh, thiên tai…) đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Hướng dẫn phụ huynh theo dõi kênh VTV7 vào 20 h hàng ngày, ...để có biện pháp chăm sóc giáo dục trẻ.

# \*Biện pháp thực hiện

Đầu năm học các lớp xây dựng kế hoạch tuyên truyền tới bậc cha mẹ trẻ bằng hình thức truyền thông qua các bảng tin, qua bảng tuyên truyền của lớp. Tuyên truyền qua cuộc họp cha mẹ trẻ để gia đình, cộng đồng, nhà trường cùng mục tiêu chăm sóc giáo dục một cách đồng thuận và thống nhất cao. Thông qua website của trường, zalo, facebook, mesenger, youtube,....để cha mẹ nắm bắt kịp thời.

# Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN

Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ về GDMN theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 *(tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn);* dữ liệu được cập nhật 02 kỳ/năm học (kỳ đầu và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 và các văn bản về báo cáo thống kê giáo dục định kỳ hằng năm của Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Phối hợp nhà trường tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ, CSVC, tài chính đảm bảo đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn của Phòng

# MỤC TIÊU CẦN ĐẠT CỦA TRẺ Ở CÁC ĐỘ TUỔI:

# TRẺ MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI

* **Phát triển thể chất :**
	1. Bật xa tối thiểu 50cm.
	2. Nhảy xuống từ độ cao 40 cm.
	3. Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m.
	4. Trèo lên, xuống thang ở độ cao 1,5 m so với mặt đất.
	5. Tự măc và cởi được áo.
	6. Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ
	7. Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản.
	8. Dán các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn.
	9. Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu.
	10. Đập và bắt được bóng bằng 2 tay.
	11. Đi thăng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m).
	12. Chạy 18m trong khoảng thời gian 5-7 giây.
	13. Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.
	14. Tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút.
	15. Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn;
	16. Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày.
	17. Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp.
	18. Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng.
	19. Kể được tên một số thứ c ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày.
	20. Biết và không ăn, uống môt số thứ có hại cho sức khỏe.
	21. Nhân ra và không chơi môt số đồ vật có thể gây nguy hiểm.
	22. Biết và không làm môt số viêc có thể gây nguy hiểm.
	23. Không chơi ở những nơi mất vê ̣sinh, nguy hiểm.
	24. Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho

phép.

* 1. Biết kêu cứu và chay khỏi nơi nguy hiểm.
	2. Biết hút thuốc lá là có hại và không laị gần ngườ i đang hút thuốc.

# Phát triển tình cảm và quan hệ xã hội :

* 1. Nói được một số thông tin quan troṇ g về bản thân và gia đình.
	2. Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân.
	3. Nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân.
	4. Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân.
	5. Cố gắng thực hiện công việc đến cùng.
	6. Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.
	7. Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày.
	8. Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân.
	9. Nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác.
	10. Bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói, cử chỉ và nét mặt.
	11. Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.
	12. Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp.
	13. Thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc.
	14. Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.
	15. Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích.
	16. Dễ hoà đồng với bạn bè trong nhóm chơi.
	17. Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi.
	18. Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi.
	19. Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.
	20. Có nhóm bạn chơi thường xuyên.
	21. Biết chờ đến lươt khi tham gia vào các hoạt động.
	22. Lắng nghe ý kiến của người khác.
	23. Trao đổi ý kiến của mình với các bạn.
	24. Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè.
	25. Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn.
	26. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.
	27. Nhận ra viêc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác.
	28. Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn.
	29. Đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết.
	30. Nhận xét được một số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường.
	31. Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.
	32. Nói được khả năng và sở thích của bạn bè và người thân.
	33. Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình.
	34. Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn.

# Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp:

hãi.

* 1. Nhân

ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ

trẻ.

* 1. Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động.
	2. Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.
	3. Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của
	4. Nói rõ ràng.
	5. Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt

hàng ngày.

* 1. Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp.
	2. Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.
	3. Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động.
	4. Kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được.
	5. Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định.
	6. Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện.
	7. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp.
	8. Chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù

hợp.

* 1. Không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyêṇ .
	2. Hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu

người khác nói.

* 1. Sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống.
	2. Không nói tục, chửi bậy.
	3. Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.
	4. Thể hiện sự thích thú với sách.
	5. Có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.
	6. Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống.
	7. Có một số hành vi như người đọc sách.
	8. “Đọc” theo truyện tranh đã biết.
	9. Biết kể chuyện theo tranh**.**
	10. Biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói.
	11. Biết dùng các ký hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.
	12. Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái.
	13. Biết “viết” tên của bản thân theo cách của mình.
	14. Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.
	15. Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.

# Phát triển nhận thức:

* 1. Goi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung.
	2. Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên.
	3. Nói được môṭ số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống.
	4. Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.
	5. Phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng.
	6. Kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống.
	7. Kể được một số nghề phổ biến nơi trẻ sống.
	8. Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.
	9. Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em.
	10. Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc.
	11. Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản.
	12. Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình.
	13. Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.
	14. Tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm.
	15. Biết cách đo độ dài và nói kết quả đo.
	16. Chỉ ra được khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ theo yêu cầu.
	17. Xác định được vị trí (trong, ngoài, trên, dưới, trước, sau, phải, trái) của một vật so với một vật khác.
	18. Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự.
	19. Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày.
	20. Nói được ngày trên lốc lịch và giờ trên đồng hồ.
	21. Hay đặt câu hỏi.
	22. Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh.
	23. Giải thích được mối quan hệ nguyên nhân - kết quả đơn giản trong cuộc sống hằng ngày.
	24. Loaị đươc môt đối tương không cùng nhóm vớ i các đối tương còn laị.
	25. Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo qui tắc.
	26. Đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát.
	27. Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình.
	28. Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau.
	29. Kể lại câu chuyện quen thuộc theo cách khác.

# HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC CÁC NGÀY LỄ, HỘI TRONG NĂM:

* + - Ngày quốc khánh mồng 2/9
		- Tết trung thu 15/08 (ÂL).
		- Ngày liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10.
		- Ngày nhà giáo việt nam 20/11.
		- Ngày quân đội nhân dân việt nam 22/12.
		- Tết Nguyên Đán
		- Ngày thành lập Đảng 3/2.
		- Ngày 8-3 quốc tế phụ nữ.
		- Ngày thành lập ĐTNCS 26/3.
		- Ngày 30/4 giải phóng miền nam.
		- Ngày 1/5 quốc tế lao động.
		- Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6.

# MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU NĂM HỌC 2021-2022

* + 1. **Chất lượng học sinh – lĩnh vực giá o duc̣**

|  |  |
| --- | --- |
| Bé chăm ngoan, sạch sẽ, lễ phép | 100% |
| Cháu tham gia hội thi cấp thị xã | Theo chỉ tiêu |
| Cháu ngoan Bác Hồ | 55% |
| Bé ngoan | 45% |
| Tỉ lê ̣chuyên cần | Đạt 90-95% |
| Trẻ mâũ giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình mầm non | Đạt 100% |
| **\* Lĩnh vực phát triển:*** Lĩnh vực PT thể chất
* Lĩnh vực PT nhận thức
* Lĩnh vực PT ngôn ngữ
* Lĩnh vực PT tình cảm xã hội
 | - Đạt >85 %- Đạt 90%- Đạt >90 %- Đạt >905% |
| Thực hiện lồng ghép tích hợp các chuyên đề vào các hoạt động | 100% |
| Tổ chức hoạt động góc | 100% |
| Tổ chức hoạt động ngoài trời | 100% |

|  |  |
| --- | --- |
| Tổ chức hoạt động dạo chơi tham quan | 100% |
| Tổ chức hoạt động đón trẻ, họp mặt nêu gương | 100% |
| Tham gia hoạt động ngày hội, ngày lễ | 100% |
| Hoaṭ đôṇ g giáo duc̣ lễ giáo, kỹ năng sống cho trẻ mầm non | 100% |
| Thực hiện chuyên đề an toàn giao thông, nha học đường | 100% |
| Thực hiện chuyên đề nâng cao chất lượng GD phát triển vận động cho trẻ MN | 100% |
| Thực hiện chuyên đề xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm | 100% |
| **Chất lượng nuôi dưỡng**: |  |
| Trẻ được khám sức khoẻ định kỳ: | 2 lần/ năm |
| Trẻ được theo dỏi sức khoẻ bằng biểu đồ theo quý | 3 lần/ năm |
| Trẻ cân năṇ g bình thường | Đạt 90-95% |
| Trẻ có chiều cao bình thường | Đạt 90-95% |
| Trẻ phát triển theo độ tuổi | Đạt 95% |
| Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi được khắc phục so với đầu năm | <5% |
| Trẻ suy dinh dưỡng thể cân nặng được khắc phục so với đầu năm | <5% |
| Trẻ khuyết tật hoà nhập | 100% |

## Đối CBCCVC :

* + - 100% giáo viên có lập trường tư tưởng vững vàng, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

-Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường 90% trở lên.

-Giáo viên tham gia làm đồ dùng dạy học 100%.

-100% CBQL, giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên.

-Giáo viên soạn giáo án điện tử 100 %.

-Cán bộ QL, Giáo viên, nhân viên viết sáng kiến kinh nghiệm đạt 80% cấp trường, sáng kiến dự thi cấp thị xã đạt 04 bộ.

-Thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách 100 %.

-Vệ sinh lớp, đồ dùng đồ chơi, trang trí đúng quy định chủ đề 100%.

-Kế hoạch hóa gia đình 100%.

-Kiểm tra toàn diện giáo viên 30%/năm (3 giáo viên), kiểm tra đột xuất, chuyên đề thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

* + - Kiểm tra hồ sơ giáo án mỗi tháng 01 lần.
		- Dự giờ: 36 giờ/năm/giáo viên.
		- Đăng ký giờ dạy tốt: 1 tiết/năm/giáo viên.

-Triển khai và thực hiện dạy mẫu chuyên đề cấp trường ít nhất 04 tiết/năm trở

lên.

-Xây dựng góc tuyên truyền, phổ biến kịp thời về tình hình học sinh tới phụ huynh các lớp 100%.

-100% CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ loại khá trở lên và có phẩm chất đạo đức loại tốt, 100% CBQLGVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP.

* + - 100% CB,GV, NV tham gia đầy đủ các hoạt động nhà trường và cấp trên đề

# Tổ chức thực hiện

Căn cứ vào nội dung kế hoạch đề ra và dự kiến công tác tháng, Giáo viên xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2021-2022 của lớp phù hợp với tình hình thực tế ở của lớp để thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ KHỐI TRƯỞNG**  **Trần Thị Na** |

**PHÒNG GD&ĐT TX BUÔN HỒ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

# TRƯỜNG MG VÀNH KHUYÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Bình Tân,* ngày 10 tháng 11 năm 2021

# KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN CỤ THỂ TỪNG THÁNG NĂM HỌC: 2021 -2022

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung** | **Bộ phận****phối hợp** |
| **Tháng 8/2021** | * Tham gia học chính trị hè.
* Tham gia các lớp Bồi dưỡng chuyên môn hè 2021
* Tuyển sinh vào năm học, biên chế lớp đúng độ tuổi
* Tham mưu hiệu trưởng mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, đồ dùng cá nhân phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ, đồ dùng bán trú.
* Vệ sinh môi trường sạch sẽ
* Cân đối khẩu phần ăn của trẻ thay đổi thực đơn đảm bảo đủ chất , đủ lượng
* Tổ khối trưởng , chuyên môn kết hợp thảo luận xây dựng chương trình,đúng theo qui định chương trình khung .

-Phân chia chỉ số theo các chủ đề theo từng khối,lớp.* Kết hợp nhà trường bố trí phân công giáo viên đứng lớp, biên chế lớp học và các chức danh kiêm nhiệm.
 | Khối LáBan tuyển sinhChuyên môn khối Lá CM-TKT |
| **Tháng 9/2021** | * Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề chuyên môn cho giáo viên
* Khai giảng năm học mới 5/9 2021. Vào chương trình ngày 15 tháng 09. Thực hiện chủ đề “ Trường Mầm non” ngày 20/9
* Cân đo đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ giai đoạn I
* Tổng hợp báo cáo số liệu PGD

***- Tổ chức lễ hội trung thu.**** Kiểm tra nề nếp, HSSS ,vệ sinh lớp học, trang trí, đồ dùng học tập, đồ dùng cá nhân trẻ.
* Hướng dẫn giáo viên lập hồ sơ sổ sách đúng theo sự chỉ đạo của Sở, Phòng GD&ĐT

-Tổ chức họp phụ huynh các lớp- Tham gia hội nghị BCHHPHHS;* Đánh giá việc học BDTX Module tự chọn
 | TKT-GV Hội đồng NTY tế học đường- giáo viênHội đông NT BGH-TKTTKTTKT-GVTKT-GV |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng 10/2020** | * Hội nghị CNVC năm học 2021 -2022
* Phát động phong trào giờ dạy tốt kỷ niệm ngày 20 tháng 10
* Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên. Thực hiện chủ đề “ Bản thân”
* Kiểm tra,đồ dùng học tập , đồ dùng cá nhân của trẻ
* Tiếp tục thực hiện tự đánh giá trường mầm non.
* Tham gia tập huấn chuyên sâu về chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung cho và bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn đối với CBQL và GVMN đảm bảo chất lượng GDMN tại Phòng GD&ĐT
* Tham gia tập huấn bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL - GVMN tại Phòng GD&ĐT
* Tham gia tập huấn chuyên đề hướng dân phụ huynh trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non khi ở nhà tại Phòng GD&ĐT
 | TKT-GVTKTTKTTKT - GV TKT – GV-TKT- GV |
| **Tháng 11/2021** | *-* Thực hiện chủ đề “ Gia đình” Nghề nghiệp”* Tham mưu khám sức khỏe định kỳ đầu năm cho học sinh
* Tổ chức hội thi “*Làm đồ dùng – đồ chơi tự tạo”* câp trường.
* Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt kỷ niệm ngày nhà giáo việt nam 20/11
* Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên.
* Kiểm tra nề nếp đầu năm, thực hiện quy chế chuyên môn
* Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên
* Dự giờ dạy tốt chào mừng này 20/11
* Tọa đàm – diễn văn nghệ chào mừng ngày NGVN 20/11
* Tham gia tập huân Đề án tăng cường tiêng Việt cho trẻ em người DTTS giai đoạn 2 (2021-2025) tại Phòng GD&ĐT

**-** Triển khai các nội dung bồi dưỡng thường xuyên tại khối. | TKT-GVCM-TKT BGHTKT- GVTKTK CMTK - GVTK-GV |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | * Đánh giá việc học BDTX các Module tự chọn của giáo viên
* Tham gia tập huấn nội dung giáo dục an toàn giao thông cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non tại Phòng GD&ĐT.
 | TKTKT-GV |
| **Tháng 12/2021** | *-* Thực hiện chủ đề “ Nghề nghiệp” , “Động vật”* Cân đo đánh giá , sức khỏe của trẻ giai đoạn II.
* Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, việc chấp hành quy chế chuyên môn
* Kiểm tra toàn diện 2 giáo viên
* Tham gia tập huấn, học tập chuyên đề về “xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2 ( 2021- 2025) tại đơn vị bạn theo kế hoạch PGD.
* Tham gia tập huấn hướng dân xây dựng trường mầm non thích ứng với biên đổi khí hậu phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường tại Sở GD&ĐT và triển khai cấp thị xã.

***- Tham quan trải nghiệm thăm Tượng đài liệt sĩ nhân ngày 22/12 QĐND VN*** | TKT - GVGV – Y tế TKTTKT- GVTKT- GVTTKT -GV TKT GV -Lớp trẻ 5 tuổi |
| **Tháng 1/2022** | * Thực hiện chủ đề “ Động vật” “ Thực vật”
* Kiểm tra hồ sơ giáo viên
* Tổ chức tiết dạy chuyên đề
* Tổ chức các hoạt động ngoại khóa chào mừng Têt nguyên đán 2022
* Thực hiện sơ kết học kì I và Báo cáo Sơ kết học kỳ I nộp phòng giáo dục, triển khai phương hướng học kỳ II
 | TKT-GVTKTHội đồng NT BGH |
| **Tháng 2 /2022** | * Hưởng ứng tháng hành động “VSATTP”.
* Tham gia tập huấn hướng dẫn tổ chức chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo sẵn sàng học đọc, học viêt theo hướng liên thông với chương trình lớp 1 Tiểu học tại Phòng GD&ĐT.
 | TKT-GVTKT - GV |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | * Tổ chức Hội thi “Bé mầm non vui khỏe” câp trường.
* Tham gia Hội thi “Làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo cấp học GDMN” cấp thị xã
* Kiểm tra chuyên đề 2 giáo viên.
* Kiểm tra việc sử dụng bảo quản đồ dùng , đồ chơi của lớp,
* Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên
 | CM- GV TKT GV CMTKT |
| **Tháng 3/2022** | * Thực hiện chủ đề “ Hiện tượng tự nhiên”
* Cân đo Đánh giá tình trạng SK của trẻ giai đoạn III
* Tổ chức giờ dạy tốt , lập thành tích Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3
* Tham gia Hội thi “Làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo câp học GDMN” câp tỉnh
* Tham gia tập huấn chuyên đê hướng dẫn tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non tại Sở GD&ĐT
* Tổng hợp kết quả học BDTX nộp báo cáo về Phòng GD&ĐT
* Nộp sáng kiến kinh nghiệm cấp trường
 | TKT-GVGV- Y tếTKT-GV- TK- GV**TKT-GV**TKT-GV |
| **Tháng 4/2022** | * Thực hiện chủ đề “Quê hương đất nước – Bác Hồ”
* Tham gia Hội thi “*Bé mầm non vui khỏe*” câp tỉnh
* Tham gia tập huân hướng dân tổ chức giáo dục hòa nhập và đánh giá thực hiện Chương trình trong cơ sở GDMN tại Phòng GD&ĐT
* Xây dựng kê hoạch BDTX hè năm 2022 dành cho GVMN
* Đón đoàn phúc tra thi đua năm học 2021-2022
* Triển khai công tác đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên.
* Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 30/4 và Quốc tế lao động 1/5
 | TKT-GVTheo thành tíchTKT-GV**TKT**-GVHội đồng NT |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng 5/2022** | * Thực hiện chủ đề “ Trường tiểu học”

***- Tham quan trải nghiệm Trường Tiểu học Lê Qúy Đôn – P. Bình Tân.***-Tuyên truyền giáo dục trẻ Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ 19/05* Tham gia tập huấn chuyên đề nâng cao năng lực cho GVMN trong tổ chức các hoạt động GD phát triển nhận thức, phát triển thẩm mỹ tại Phòng GD&ĐT
* Tổng hợp đánh giá trẻ, lập danh sách công nhận trẻ hoàn thành chương trình mầm non nộp về nhà trường
 | TKT-GVTKT-GV lớp 5 Tuổi.TKT-GVTKT-GV |
| **Tháng 6/2022** | * Tổ chức tổng kêt năm học và phát thưởng cho trẻ
* Chuẩn bị công tác nghỉ hè
* Giáo viên nghỉ hè theo đúng quy định
* Ban giám hiệu phân công trực hè hoàn thành công tác báo cáo kịp thời nếu có công văn cấp trên chỉ đạo
* Tham gia phổ cập giáo dục mầm non
 | TKT-GV |
| **Tháng 7/2022** | * Tham gia tập huấn chuyên đề nâng cao năng lực cho

CBQL, GVMN trong công tác quản lý, thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại Phòng GD&ĐT* Xây dựng kế hoạch cho năm học 2022-2023
* Cập nhật số lượng trẻ trong độ tuổi Mầm Non
* Trực hè, hoàn thành công tác báo cáo kịp thời nếu có công văn cấp trên chỉ đạo
* Chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh năm học 2022- 2023
 | TKT-GVTKT |
| **Tháng 8/2022** | * Họp hội đồng nhà trường
* Tổ chức tổng vệ sinh trường lớp
* Tham gia học chính trị hè năm học : 2022-2023
* Tham gia tập huấn chuyên môn cho CBQL – GVMN hè 2022
 | TKT-GV |

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH TỔ KHỐI TRƯỞNG**

**Trần Thị Na**